TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 187/2019/HSST
Ngày 30 tháng 9 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang**
2. Bà Phạm Thị Bích Hợp

- Thư ký phiên toà: **Bà Phạm Thị Mai** – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Bà Trần Trà Giang** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 30.9.2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 179/2019/HSST ngày 29.8.2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Chung T; Sinh năm: 1979. ĐKHKTT: T, Tổ 38 phường T, quận C, Hà Nội. Nơi ở: ngõ V, phố chợ K, phường T, quận Đ, Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 12/12. Con ông: Nguyễn Hồng N. Con bà: Khuất Minh T. Danh chỉ bản số 274 ngày 08.8.2019 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: Không. Tiền án: 01 tiền án: - Ngày 23/9/2015, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích). Bị cáo có 01 con nhỏ sinh ngày 28/3/2018. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h ngày 10/01/2019, Nguyễn Thị Chung T đến khu vực số 17 Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, T mang ma túy về nhà sử dụng. Đến khoảng 15h30' ngày 12/01/2019, T cầm gói ma túy ở bàn tay trái đi đến khu vực cổng công viên Thống Nhất, phố Lê Duẩn, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị Cơ quan công an kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, T tự nguyện giao nộp 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy đá T mang đi bán cho đối tượng tên B nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ. Ngoài ra, Cơ quan công an còn tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ-đen, số imei 868476033452874, lắp sim 0904672386 và số tiền 1.000.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Thị Chung T.

Tại bản kết luận giám định số: 554/KLGĐ-PC09 ngày 19/01/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu giữ của Nguyễn Thị Chung T là Methamphetamine, khối lượng: 2,376 gam.

Tại cơ quan công an, ban đầu T khai nhận: Ngày 10/01/2019, T mua ma túy của người đàn ông không quen biết tại khu vực số 17 Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội. Sau đó, T và một đối tượng tên B (sử dụng số điện thoại 0399965873) giao dịch với nhau qua điện thoại để thực hiện việc mua bán ma túy. Ngày 11/01/2019, T bán một gói ma túy cho B với giá 600.000 đồng tại khu vực cổng Công viên Thống Nhất, phố Lê Duẩn, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Đến khoảng 15h ngày 12/01/2019, T tiếp tục nhận được điện thoại của B từ số điện thoại trên, hỏi mua ma túy nên đã hẹn B tại khu vực cổng Công viên Thống Nhất để giao ma túy nhưng chưa kịp giao thì bị bắt.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Chung T thay đổi lời khai. T khai số ma túy bị thu giữ là của T mua về sử dụng, không phải mang đi bán. T không biết ai tên B, không bán ma túy cho B ngày 11/01/2019. Lời khai ban đầu do T khai trong lúc hoảng sợ và ảnh hưởng của việc sử dụng ma túy nên đã khai không đúng sự thật.

Kết quả thu giữ điện tín đối với điện thoại của T (0904672386) và số điện thoại 0399965873: số điện thoại 0399965873 mang tên chủ thuê bao là anh Bùi Giang N (sinh năm: 1990; địa chỉ: Đ, K, Đ, Hà Nội), anh N khai không quen biết T, không biết việc bị đăng ký là chủ thuê bao số điện thoại trên. Do đó, không xác định được đối tượng tên B. Như vậy, ngoài lời khai ban đầu của Nguyễn Thị Chung T về việc mua bán ma túy, Cơ quan điều tra không có tài liệu nào khác chứng minh T mua bán ma túy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã dẫn giải T tới địa điểm mua ma túy, T đã xác đi xác định được nơi mua ma túy là khu vực số 17 Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội, nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ-đen, số imei 868476033452874, lắp sim 0904672386 và số tiền 1.000.000 đồng: quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu của Nguyễn Thị Chung T.

Tại bản cáo trạng số 176/CT/VKS-HS ngày 28.8.2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo Nguyễn Thị Chung T bị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Chung T về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Nguyễn Thị Chung T với mức hình phạt từ 42 tháng đến 48 tháng tù.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 2,376 gam Methamphetamine.

- 01 điện thoại di động Oppo màu đỏ-đen và số tiền 1.000.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15h30' ngày 12/01/2019, tại khu vực cổng Công viên Thống Nhất, phố Lê Duẩn, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Thị Chung T có hành vi tàng trữ trái phép 2,376 gam Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Chung T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma tuý của nhà nước gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng cho những người dân trong khu vực. Ma tuý đang là mối hiểm họa của toàn xã hội. Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma tuý. Bị cáo với lối sống buông thả đã sớm đi vào con đường vi phạm pháp luật, không chịu lao động chân chính giúp ích cho bản thân gia đình và hậu quả là phải đứng trước bục khai báo ngày hôm nay chịu sự xử lý của pháp luật. Nên cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi và nhân thân của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người tốt.

Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Thị Chung T chưa có tiền sự nhưng có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần này phạm tội xác định là tái phạm. Cho thấy bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhưng không tiếp thu sửa chữa để hoàn thiện mình, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm. Tuy nhiên, tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Xét hoàn cảnh vợ chồng bị cáo ly hôn, có 03 con nhỏ. Bị cáo khi phạm tội

con mới được 10 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn, bản thân không nghề nghiệp nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 2,376 gam Methamphetamine.

- 01 điện thoại di động Oppo màu đỏ - đen và số tiền 1.000.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Thị Chung T** phạm tội**: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Nguyễn Thị Chung T 24 (hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 2,376 gam Methamphetamine.

- 01 điện thoại di động Oppo màu đỏ - đen và số tiền 1.000.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

Các tang vật để tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên bản bàn giao vật chứng số 236/2019 ngày 28.8.2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28.8.2019 tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Hải Yến

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 30 tháng 09 năm 2019;

Tại trụ sở tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang**

2. Bà Phạm Thị Bích Hợp

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 179/2019/HSST ngày 29 tháng 08 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thị Chung Thủy; sinh năm: 1979.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: ***Tuyên bố:*** bị cáo **Nguyễn Thị Chung Thủy** phạm tội**: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".** - Biểu quyết 3/3 = 100%

2. Về điều luật áp dụng: ***Áp dụng:*** điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Biểu quyết 3/3 = 100%

3. Về mức hình phạt: ***Xử phạt:*** **Nguyễn Thị Chung Thủy 24 (hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Biểu quyết 3/3 = 100%

4. Về các vấn đề khác:

Tang vật: - Tịch thu tiêu hủy: 2,376 gam Methamphetamine.

- 01 điện thoại di động Oppo màu đỏ - đen và số tiền 1.000.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

Các tang vật để tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên bản bàn giao vật chứng số 236/2019 ngày 28.8.2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28.8.2019 tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Biểu quyết 3/3 = 100%

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 30 tháng 09 năm 2019.

Biên bản làm xong đã đọc lại cho các thành viên hội đồng xét xử nghe và ký tên.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**